

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: **07/6/2018**

V/v: “*Xin ly hôn*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tấn Đầu.

2. Ông Ngô Rạng Đông - Hội trưởng Hội khuyến học huyện Phú Quốc.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Cẩm Duyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Quốc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2018/TLST-HNGĐ, ngày 07/02/2018 về việc: “*Xin ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/5/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 22/5/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Danh Thị C, sinh năm 1960.

- Bị đơn: Ông Lê Văn L, sinh năm 1964.

- Con chung: Lê Danh L, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện PQ, KG.

(Bà C có mặt, ông L vắng mặt, cháu L có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện cùng bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Danh Thị C trình bày:*

Năm 1997 tôi và ông Lê Văn L tự nguyện tìm hiểu chung sống vợ chồng và

có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Tuy, huyện G, tỉnh KG vào ngày 19/10/1999.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc không được bao lâu thì xảy ra mâu thuẫn, bất đồng ý kiến với nhau trong cuộc sống dẫn đến tình cảm không còn vì ông L thường xuyên uống rượu về đánh đập chửi mắng tôi. Vì thương con tôi đã nhiều lần tha thứ nhưng ông L vẫn không thay đổi. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc và không thể sống chung với nhau được nữa, nếu có kéo dài thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn L.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Lê Danh L - sinh ngày 07/10/2000. Đề nghị Tòa án xem xét theo nguyện vọng của cháu L theo ai thì người đó có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Trường hợp cháu L theo tôi thì tôi không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tôi xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Đối với bị đơn ông Lê Văn L:* Tòa án đã phối hợp cùng chính quyền địa phương trực tiếp đến nơi cư trú của ông L để tổng đạt các thông báo, giấy triệu tập và quyết định của Tòa án. Mặc dù ông L có mặt tại địa phương nhưng vẫn cố tình lánh mặt, không đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án. Do đó, Tòa án không thể lấy lời khai của ông L cũng như không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được. Khi vụ án được đưa ra xét xử ngày 22/5/2018 do ông L vắng mặt nên Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa, đồng thời niêm yết theo thủ tục luật định Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ngày hôm nay ông L vẫn vắng mặt.

* *Con chung Lê Danh L vắng mặt nhưng tại bản tư khai ngày 02/4/2018 trình bày:* Tôi là con ruột của ông Lê Văn L và bà Danh Thị C. Trường hợp Tòa án giải quyết cho cha mẹ ly hôn thì tôi muốn được ở với mẹ. Đây là nguyện vọng của tôi không bị ai ép buộc hay xúi giục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng: Con chung Lê Danh L có đơn xin xét xử vắng mặt, còn

bị đơn ông Lê Văn L đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt liên tục không có lý do chính đáng của ông L nhằm gây khó khăn cho nguyên đơn và kéo dài thời gian giải quyết vụ án của Tòa án. Sau khi thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng, HĐXX quyết định xét xử vụ án vắng mặt ông L và cháu L theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Năm 1997, bà Danh Thị C và ông Lê Văn L tự nguyện tìm hiểu chung sống vợ chồng nhưng đến ngày 19/10/1999 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Tuy, huyện G, tỉnh KG. Quá trình chung sống hạnh phúc không được bao lâu thì xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng ý kiến với nhau trong cuộc sống dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc. Mặc dù bà C đã nhiều lần hàn gắn nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên khởi kiện xin ly hôn với ông L.

Tại phiên tòa, bà C cho rằng bản thân ông L thường uống rượu, đánh đập, chửi mắng xúc phạm vợ con. Sự việc xảy ra liên tục khiến bà áp lực không thể tiếp tục đời sống vợ chồng với ông L nên vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Với yêu cầu của bà C, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quan hệ hôn nhân giữa bà và ông L được xây dựng trên cơ sở tự nguyện. Tuy nhiên, theo lời khai của bà C thì mỗi khi ông L uống rượu vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, ông L không chỉ đánh đập mà còn chửi mắng xúc phạm khiến bà rất xấu hổ với mọi người và làm ảnh hưởng đến tâm lý lo sợ của con. Mặc dù, đã rất nhiều lần được bà C khuyên nhủ và tạo cơ hội để sửa chữa bản thân nhưng do ông L vẫn không thay đổi nên mâu thuẫn giữa hai người hiện nay đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể hàn gắn, nếu có kéo dài thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được nên yêu cầu được ly hôn của bà C là chính đáng. Căn cứ Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà C được ly hôn với ông L.

Về con chung: Bà C cho rằng giữa bà và ông L có 01 người con chung tên Lê Danh L - sinh ngày 07/10/2000 và đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng của con chung muốn sống với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Xét thấy, từ trước đến nay cháu L sống cùng với mẹ được nuôi dạy tốt và hiện nay vẫn muốn được ở với mẹ. Vì lợi ích mọi mặt và phù hợp với nguyện vọng của con chung, Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Lê Danh L cho bà C tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do bà C không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về tài sản chung và công nợ chung: Do bà C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử cũng miễn xét.

Về án phí: Bà C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Danh Thị C được ly hôn với ông Lê Văn L.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Danh L - sinh ngày 07/10/2000 cho bà Danh Thị C chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu L trưởng thành (18 tuổi).

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con. Bà C và các thành viên trong gia đình bà C không được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm nom và chăm sóc con chung của ông L.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do bà Danh Thị C không yêu cầu nên miễn xét.

4. Về tài sản chung và công nợ chung: Bà Danh Thị C cam kết không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

5. Về án phí: Bà Danh Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà C đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006481, ngày 20/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang nay chuyển thành án phí. Như vậy, bà C đã nộp xong.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Lê Văn L vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Trang